

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP. HÀ NỘI**
--- *&* ---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
----- **&** -----

Bản án số: **49/2018/HS-ST**
Ngày: 27.4.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP. HÀ NỘI

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chủ Phương Ngọc**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông : **Vũ Anh Chi**
Ông : **Nguyễn Đăng Hải**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Tuyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:** Ông **Tạ Quốc Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27.4.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 12.4.2018 đối với các bị cáo:

Phan Văn T (Phan Văn H), sinh ngày 28.02.1999, tại Hà Nội.
Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T và bà Hoàng Thị Đ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09.3.2018 TAND huyện Mê Linh-TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án đã có hiệu lực pháp luật); Bị bắt giam: Hiện đang bị tạm giam theo quyết định tạm giam của TAND huyện Mê Linh tại trại giam số I – Công an TP. Hà Nội.
Có mặt.

Nguyễn Văn B, sinh ngày 11.4.1999, tại Hà Nội.
Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Đinh Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09.3.2018 TAND huyện Mê Linh-TP. Hà

Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án đã có hiệu lực pháp luật); Bị bắt giam: Hiện đang bị tạm giam theo quyết định tạm giam của TAND huyện Mê Linh tại trại giam số I – Công an TP.Hà Nội.

Có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Quyết T**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú : Thôn B, xã Đức H, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 12.11.2017, Phan Văn T đi xe máy không biển kiểm soát mượn của anh trai là Phan Văn M mang theo 01 vạm phá khóa đi đến nhà Nguyễn Văn B rủ đi trộm cắp tài sản, B nhất trí.

Khoảng 13h cùng ngày, B và T đi xe máy trên đường đê ven sông C, thuộc địa phận thôn B, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội thì phát hiện chiếc xe máy Honda Wave BKS 29S6 – 25.551 của anh Nguyễn Quyết T đang dừng trên đường đê. Quan sát thấy không có người trông giữ nên B điều khiển xe máy quay lại và dừng xe cách xe máy của anh T khoảng 10m rồi đứng cạnh giới, T xuống xe cầm theo vạm phá khóa đi đến phá ổ khóa điện rồi nổ máy xe của anh T bỏ chạy. Sau khi trộm cắp được xe máy của anh T, T mang về nhà cất giấu, còn chiếc xe máy không biển kiểm soát dùng làm phương tiện phạm tội thì T trả lại cho anh M.

Đến ngày 14.11.2017, Tứ điều khiển chiếc xe máy BKS 29S6 – 25.551 của anh T chở B sang địa bàn huyện Mê Linh, Hà Nội trộm cắp tài sản thì bị Công an huyện Mê Linh phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 260 ngày 06.12.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn, kết luận chiếc xe máy Honda Wave BKS 29S6 – 25.551 của anh Nguyễn Quyết T tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 8.500.000đ.

Đối với chiếc xe máy T mượn của anh M, quá trình điều tra xác định việc Tsử dụng xe máy đi phạm tội thì anh M không biết nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý.

Đối với chiếc vạm phá khóa 02 bị can sử dụng để phạm tội thì Công an huyện Mê Linh, Hà Nội đã thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19.01.2018, Công an huyện Mê Linh đã trả lại chiếc xe máy BKS 29S6 – 25.551 cho anh Nguyễn Quyết T. Anh T không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 14.3.2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Phan Văn T và Nguyễn Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng số 25 ngày 14.3.2018, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015), Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xử phạt:

+ Phan Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 17/HSST ngày 09.3.2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh buộc T phải chấp hành hình phạt từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14.11.2017.

+ Nguyễn Văn B từ 12 đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 17/HSST ngày 09.3.2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh buộc B phải chấp hành hình phạt từ 22 đến 25 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14.11.2017

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về dân sự : Người bị hại không yêu cầu nên không phải giải quyết.

Về vật chứng : Không phải giải quyết.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Điều tra viên Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 12.11.2017 Phan Văn T và Nguyễn Văn B đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29S6 – 25.551 của anh Nguyễn Quyết T trị giá 8.500.000đ trên đê sông C tại địa phận thôn B, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, căn cứ vào quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 của Quốc hội thì Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 xét xử đối với các bị cáo, như vậy hành vi của các bị

cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều khoản này quy định hình cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc tù từ 06 tháng đến 03 năm, ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ theo Khoản 5 Điều 173.

[3] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, từ nhận định trên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo.

[4] Xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt thì thấy rằng:

Vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò cao nhất, bị cáo B giúp sức nên có vai trò sau cùng.

Bản thân các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, trong thời gian ngắn các bị cáo liên tục cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Mê Linh, huyện Đông Anh của Thành phố Hà Nội, huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh thể hiện các bị cáo liều lĩnh, không chịu tu dưỡng nên mặc dù trị giá tài sản không lớn, các bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng cần thiết phải dùng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Ngày 21.10.2017 và ngày 11.11.2017 các bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Mê Linh, đến ngày 12.11.2017 các bị cáo trộm cắp tài sản ở địa bàn huyện Sóc Sơn, đến ngày 14.11.2017 khi các bị cáo đang đi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Mê Linh thì bị phát hiện bắt giữ. Ngày 09.3.2018 tại bản án số 17/HSST TAND huyện Mê Linh đã xét xử các bị cáo, như vậy hành vi phạm tội trước xử trước, hành vi phạm tội sau xử sau, hiện nay bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả 2 bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có thu nhập thấp và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về dân sự: Tại phiên tòa anh T xác định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 17/HSST ngày 09.3.2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố: Các bị cáo **Phan Văn T (Phan Văn H)**, **Nguyễn Văn B** đều phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 của Quốc hội xử phạt:

1. Phan Văn T (Phan Văn H) 12 (mười hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt **15** (mười lăm) tháng tù của bản án số 17/HSST ngày 09.3.2018 của TAND huyện Mê Linh, TP. Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **27** (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14.11.2017.

2. Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 17/HSST ngày 09.3.2018 của TAND huyện Mê Linh, TP. Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **19** (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14.11.2017.

- Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo, anh Thành đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân
tòa

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Vũ Anh Chi

Nguyễn Đăng Hải

Chủ Phương Ngọc

Nơi nhận:

- VKS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn(để thi hành);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chữ Phương Ngọc